TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH N ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày: 21 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH N ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Thuấn.

Ông Vũ Xuân Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh N Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh N Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 06/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nhữ Văn N**, (tên gọi khác: không), sinh ngày 02/12/1986; nơi cư trú: Thôn T xã N huyện L tỉnh H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt N; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Con ông Nhữ Văn Th, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là thứ 3; bị cáo có vợ: Lương Thị H, sinh năm 1993; có 02 con: lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bị tạm giữ từ ngày 15/4/2019 đến ngày 18/4/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

- Anh Phạm Đình L, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Đội 8, xã Yên P, huyện Y, tỉnh N Định.

- Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Đội 8, xã Yên P, huyện Y, tỉnh N Định.

- Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn T xã N huyện L tỉnh H.

- Chị Nhữ Thị Quyết, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn T xã N huyện L tỉnh H..

Tại phiên Tòa có mặt bị cáo N; những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h ngày 15/4/2019, Nhữ Văn N đi xe máy đến nhà anh Hoàng Văn L trú cùng thôn chơi. Do xe máy của N hết xăng nên N nhờ anh L chở N xuống huyện Ý Yên, tỉnh N Định nói là đi có việc, anhHoàng Văn L đồng ý chở N đi xuống huyện Ý Yên, tỉnh N Định. Khi đi đến khu vực đội 12, xã P, huyện Ý Yên, tỉnh N Định, N nói anh L dừng xe đứng đợi bên ngoài, N đi vào trong 01 quán Karaoke để hỏi mua ma túy. Khi N vừa đi bộ ra chỗ anh L đứng đợi thì bị lực lượng Công an huyện Ý Yên kiểm tra hành chính. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của N 03 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M) N khai là heroine mua về sử dụng cho bản thân. Thu giữ 02 ống xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 1110i màn hình đen trắng đã cũ, vỏ màu trắng xanh. Đối với anh Hoàng Văn L, khi thấy lực lượng Công an kiểm tra hành chính đối với N, anh L đã nổ xe máy bỏ chạy. Tổ công tác đã đưa Nhữ Văn N về UBND xã P làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nhữ Văn N, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 382/GĐKTHS ngày 16/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 gói giấy màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Heroine. Tổng trọng lượng (Tổng khối lượng) mẫu M: 0,291gam.

Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã thu giữ, Nhữ Văn N khai mua của một người đàn ông trong 01 phòng hát của 01 quán Karaoke ở xã P, huyện Ý Yên, tỉnh N Định, nhưng N không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không thể tiến hành điều tra, làm rõ.

Đối với anh Hoàng Văn L, chở N đi xuống Ý Yên, N Định, nhưng anh L không biết N đi mua ma túy nên không xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Nhữ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 51 /Ctr - VKS ngày 15/7/2019 của VKSND huyện Ý Yên truy tố bị cáo Nhữ Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 51 /Ctr - VKS ngày 15/7/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nhữ Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nhữ Văn N từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 15/4/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 ống xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và lượng ma tuý thu giữ của Nhữ Văn N được hoàn lại sau giám định. Trả lại cho Nhữ Văn N chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i đã cũ của N dùng để liên lạc hàng ngày và không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh N Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh N Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9h30' ngày 15/4/2019 tại khu vực Đội 12, xã P, huyện Ý Yên, tỉnh N Định, Nhữ Văn N đã có hành vi tàng trữ 03 gói ma túy là heroine có khối lượng 0,291 gam thì bị lực lượng Công an huyện Ý

Yên bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của VKSND huyện Ý Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại đến giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 02 ống xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và lượng ma tuý thu giữ của Nhữ Văn N được hoàn lại sau giám định. Trả lại cho Nhữ Văn N chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i đã cũ của N dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nhữ Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nhữ Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 15/4/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma tuý được hoàn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy 02 ống xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng và 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội; Trả lại cho Nhữ Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội. (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên*).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nhữ Văn N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nhữ Văn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà N;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh